

Bản án số: **38/2021/HS-ST**  
Ngày: 23/11/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Vũ Thị Tuyền**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Quang Khải**

2. Bà **Lò Thị Ánh Ngọc**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Mạnh Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà **Nhữ Thị Thanh Nhân** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Bá D**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1979, tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản T, xã Núa N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lường Văn L và con bà: Vi Thị H (đã chết); Vợ: Lường Thị C; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/4/2020, sau đó bị tạm giam cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

\* *Người có nghĩa vụ liên quan trong vụ án:* **Vì Văn B** - Sinh năm 1987; Địa chỉ: Bản Na Sang 1, xã Núa Ngam, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

\* *Người bào chữa cho bị cáo Lường Bá D:* Bà **Lê Thị D** - Sinh năm 1983 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 07 giờ ngày 14/4/2020 bị cáo Lương Bá D một mình đi bộ từ nhà ở Bản T, xã Núa N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên để tìm mua ma túy mang về nhà sử dụng và bán. Khi đi bị cáo mang theo 700.000 đồng, khi đi đến khu vực đầu rừng Bản T, xã Núa N, huyện Đ thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 20 tuổi (không biết tên, địa chỉ) bị cáo hỏi "Có Heroine và hồng phiến bán không?" người phụ nữ trả lời "Có", bị cáo nói "bán cho 400.000 đồng Heroine và 300.000 đồng hồng phiến" người phụ nữ trả lời "Hồng phiến bán 20.000 đồng/ 1 viên" bị cáo đồng ý rồi lấy 700.000 đồng ra đưa cho người phụ nữ, người phụ nữ cầm tiền và đưa cho bị cáo 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng và 01 gói túi nilon màu trắng miệng túi hơi lửa hàn kín, bên trong có 16 viên hồng phiến màu hồng. Bị cáo cầm 02 gói ma túy cất giấu vào trong túi quần đang mặc rồi đi bộ về nhà, còn người phụ nữ đó đi đâu bị cáo không biết, về đến nhà bị cáo cất giấu số ma túy đó ở đầu giường ngủ của bị cáo. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày có Vi Văn B nhà ở bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đến nhà gặp bị cáo và hỏi "Có Hồng phiến bán không, bán cho 01 viên?", bị cáo trả lời "50.000 đồng/ 1viên" B lấy ra 50.000 đồng gồm 05 tờ mệnh giá 10.000 đồng đưa cho bị cáo. Bị cáo cầm tiền và lấy ra 01 viên Hồng phiến không được gói bên ngoài bằng gì đưa cho B, B cầm viên Hồng phiến đó rồi đi ra khỏi nhà bị cáo, đi đâu và làm gì bị cáo không biết. Số ma túy còn lại cùng số tiền vừa bán hồng phiến cho B, bị cáo cất ở đầu giường ngủ. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo lấy gói Heroine ra cầu một ít để sử dụng, khi sử dụng xong bị cáo lại cất lại chỗ cũ. Đến khoảng 07 giờ ngày 15/4/2020 bị cáo lại lấy gói Heroine ra cầu một ít để sử dụng, khi sử dụng xong bị cáo lấy chiếc dao lam cắt chia nhỏ gói Heroine ra thành 23 gói Heroine đều được gói bằng giấy bạc màu vàng, chia xong Heroine bị cáo để số Heroine đó cùng túi Hồng phiến và số tiền 50.000 đồng, chiếc dao lam ở trên sàn nhà trong buồng ngủ. Vào hồi 08 giờ 40 phút cùng ngày thì tổ công tác Công an huyện Điện Biên phối hợp với Công an xã Núa Ngam vào nhà bị cáo kiểm tra thu giữ trước mặt bị cáo đang ngồi trong phòng ngủ 01 túi nilon màu trắng, miệng được hơi lửa hàn kín bên trong có 14 viên Hồng phiến màu hồng; 22 gói Heroine đều được gói bằng giấy bạc màu vàng; 01 chiếc dao lam và 150.000 đồng. Tổ công tác Công an huyện Điện Biên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo còn khai nhận: Khoảng 08 giờ cùng ngày thì có hai người đàn ông, bị cáo không biết tên, tuổi địa chỉ đến nhà bị cáo hỏi mua ma túy, 01 người mua 01 gói Heroine và đưa cho bị cáo 50.000 đồng gồm 02 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, còn 01 người mua của bị cáo 01 viên Hồng phiến cũng đưa cho bị cáo 50.000 đồng gồm 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và 03 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng rồi 02 người đàn ông đó đi

ra khỏi nhà bị cáo, đi đâu và làm gì bị cáo không biết.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 15/4/2020 đã xác định: Khối lượng 14 viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp thu giữ của Lương Bá D có khối lượng là 1,31 gam, trích 0,19 gam gửi giám định. Vật chứng còn lại là 1,12 gam. Khối lượng toàn bộ số cục màu trắng nghi Heroine có tổng khối lượng là 1,34 gam, trích 0,13 gam gửi giám định. Vật chứng còn lại là 1,21 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 337/GĐ-PC09 ngày 23/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lương Bá D gửi giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng vật chứng thu giữ của D gồm: 1,34 gam chất bột màu trắng (đã trích 0,13 gam gửi giám định). Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của D gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng vật chứng thu giữ của D gồm: 1,31 gam viên nén màu hồng (đã trích 0,19 gam gửi giám định). Heroine nằm trong danh mục chất ma túy, STT 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản cáo trạng số: 116/CT-VKSDB ngày 27/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo Lương Bá D về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên căn cứ Điều 319/BLTTHS rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo và kết luận bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Lương Bá D từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án gồm: 1,34 gam Heroine (đã trích gửi giám định không hoàn lại 0,13 gam, vật chứng còn lại là 1,21 gam); 1,31 gam Methamphetamine (đã trích gửi giám định không hoàn lại 0,19 gam, vật chứng còn lại là 1,12 gam); 01 chiếc dao lam, số tiền 50.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có số tiền 100.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Ngày 27/8/2020 Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên đã xử lý toàn bộ số vật chứng trên theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2020/HS-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên và không bị kháng nghị nên không đề nghị xem xét giải quyết.

\* Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Bá D.

Tại luận cứ bào chữa cho bị cáo Lương Bá D ngày 23/11/2021 bà Lê Thị D đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh phạm tội để quyết định mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là 03 năm tù. Áp dụng khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo không bổ sung lời bào chữa.

Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa Lương Bá D hoàn toàn thừa nhận vào hồi 08 giờ 40 phút ngày 15/4/2020 Bản T, xã Núa N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên D đã có hành vi cất giấu trái phép trong nhà ở của mình 1,34 gam Heroine và 1,31 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán lẻ kiếm lời. Số ma túy trên là do D mua của người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 20 tuổi (không biết tên, địa chỉ) với số tiền 700.000 đồng. Trước khi bị bắt bị D đã bán trót lọt 01 lần cho Vì Văn B 01 viên Methamphetamine để B sử dụng thu được 50.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra tiến hành thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 116/CT-VKSĐB ngày 27/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Lương Bá D về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên căn cứ Điều 319 Bộ luật tố tụng hình sự rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo và kết luận bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo đã có hành vi mua ma túy mục đích để bán kiếm lời và để sử dụng. Bị cáo đã bán trót lọt 01 lần cho Vì Văn B 01 viên Methamphetamine. Số ma túy còn lại gồm 1,34 gam Heroine và 1,31 gam Methamphetamine bị cáo tàng trữ nhằm mục đích sử dụng và nếu ai hỏi mua thì bị cáo sẽ bán, tuy nhiên số ma túy trên bị cáo chưa biết sẽ bán cho ai, số lượng ma túy mà người mua là bao nhiêu, bị cáo cũng chưa gặp những người này và cũng chưa có thỏa thuận giao dịch gì về việc sẽ mua bán

trái phép chất ma túy. Mục đích là vậy nhưng hành vi của bị cáo chỉ thực hiện 01 lần tội phạm hoàn thành. Vì vậy, hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"*

...

Tại phiên tòa Kiểm sát viên rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo và kết luận bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn phù hợp và đúng quy định của Pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận.

Lường Bá D là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét hành vi trên của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, việc truy tố, xét xử và áp dụng mức hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo là cần thiết có như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa các loại tội phạm về ma túy nói chung.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự. Nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, nghiện sử dụng ma túy từ năm 2000 cho đến nay, vì muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời nên bị cáo đã bất chấp pháp luật dẫn thân vào con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình và tự khai ra việc đã 01 lần bán Heroine cho Vi Văn B. Ngoài ra bị cáo có Bố vợ được Nước CHDCND Lào tặng thưởng Huy chương vì đã có công giúp cách mạng Lào thời kỳ 1945- 1975 nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo" và "Người phạm tội tự thú" cho bị cáo theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và "Tình tiết giảm nhẹ khác" quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, để thể hiện sự khoan hồng của Đảng, Pháp luật của Nhà nước ta đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để bị cáo từ bỏ được ma túy sớm trở lại hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời

hạn đối với bị cáo với mức hình phạt từ **03 năm đến 03 năm 06 tháng tù** là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Đối với đề nghị của người bào chữa về việc xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất của đại diện viện kiểm sát đề nghị, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Xét thấy, đề nghị của người bào chữa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của Bị cáo tại phiên tòa cho thấy Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập chủ yếu dựa vào lao động sản xuất nông nghiệp ngoài ra không có thu nhập nào khác, nên không có khả năng thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

[4] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Điện Biên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về xử lý vật chứng: Gồm 1,34 gam Heroine (đã trích gửi giám định không hoàn lại 0,13 gam, vật chứng còn lại là 1,21 gam); 1,31 gam Methamphetamine (đã trích gửi giám định không hoàn lại 0,19 gam, vật chứng còn lại là 1,12 gam) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và 01 chiếc dao lam không còn giá trị sử dụng, cần bị tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Đối với số tiền 50.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Ngày 27/8/2020 Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên đã tiến hành tiêu hủy vật chứng, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng và trả lại số tiền 100.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo vào ngày 27/8/2020 theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 131/2020/HS-ST ngày

07/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận việc xử lý vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

[6] Về các vấn đề khác: Lường Bá D khai mua ma túy của của một người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 20 tuổi (không biết tên, địa chỉ) tại khu vực đầu rừng Bản T, xã Núa N, huyện Đ, do bị cáo không biết địa chỉ nên cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý đối với người này.

Đối với Vì Văn B là người đã mua của Bị cáo 01 viên hồng phiến vào ngày 14/4/2020. Sau khi mua ma túy B đã mang lên lán nương thuộc khu vực bản N, xã N, huyện Đ sử dụng hết bằng hình thức hút. Xét hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của B không quy định trong Bộ luật Hình sự nhưng quy định trong Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Vì vậy Công an huyện Điện Biên đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo. Xét việc xử phạt hành chính đối với Vì Văn B của Công an huyện Điện Biên là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Bị cáo khai nhận trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho 02 người đàn ông không rõ tên, tuổi, nhà ở bản N, xã N, huyện Đ, thu được số tiền 100.000 đồng, tuy nhiên do không xác định được lai lịch của những người này nên không đủ cơ sở chứng minh Bị cáo đã bán ma túy cho hai người nêu trên. HĐXX không có cơ sở xem xét xử lý.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm nhưng do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Vì vậy, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Về tội danh:** Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự Tuyên bố bị cáo Lường Bá D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

**2. Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Lường Bá D **03 (Ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (15/4/2020).

**3. Về xử lý vật chứng:** Chấp nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan Chỉ cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 131/2020/HS-ST ngày 07/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

**4. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Bá D.

**4. Về quyền kháng cáo đối với bản án:** Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo Lương Bá D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/11/2021).

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát huyện DB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- HSNV Công an huyện DB;
- CQĐT Công an huyện DB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện DB;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Chỉ cục Thi hành án DSHĐB;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Thị Tuyền**



